

36.

**BẢO TRỢ**

**XÃ HỘI**



<b>UBND QUẬN 8</b>	<b>BẢO TRỢ XÃ HỘI</b>	<b>Mã hiệu:</b>
	<b>Thực hiện các chế độ Bảo trợ xã hội</b>	01/BTXH/LĐTĐBXH

**1. Cơ sở pháp lý:**  
 Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009;  
 Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;  
 Căn cứ Luật trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016;  
 Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;  
 Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;  
 Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;  
 Căn cứ Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tăng mức chuẩn trợ giúp

**2. Thời gian thực hiện:** Công tác thường xuyên

**3. Yêu cầu công việc:**  
 - Giải quyết các chế độ, chính sách đối với các đối tượng bảo trợ xã hội như: người cao tuổi, người khuyết tật và các chế độ xã hội khác.

**4. Bộ phận/cá nhân tham mưu:** Cán bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phường.  
**Bộ phận/cá nhân phối hợp:** Các ngành, đoàn thể phường.

**5. Nội dung thực hiện:**

STT	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm thực hiện
1	Tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến các Nghị định, Nghị quyết của Chính phủ về hỗ trợ cho các đối tượng bảo trợ xã hội	Cán bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
2	Giải quyết các chế độ, chính sách đối với các đối tượng thuộc diện Bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội	Cán bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

<b>UBND QUẬN 8</b>	<b>BẢO TRỢ XÃ HỘI</b>	<b>Mã hiệu:</b> 01/BTXH/LĐT BXH
	<b>Thực hiện các chế độ Bảo trợ xã hội</b>	

3	Thực hiện báo cáo tăng giảm điện toán hàng tháng và Phối hợp với bưu điện Chợ lớn Quận 5 trong công tác quản lý đối tượng bảo trợ xã hội.	Cán bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
4	Thực hiện chính sách cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các tượng bảo trợ xã hội	Cán bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
5	Giải quyết chế độ mai táng phí cho các đối tượng Bảo trợ xã hội.	Cán bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
6	Lập danh sách chăm lo tết cho các đối tượng Bảo trợ xã hội	Cán bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
7	Rà soát, chăm lo cho các đối tượng đột xuất	Cán bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

**6. Biểu mẫu (nếu có):** Các biểu mẫu thực hiện theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

<b>UBND QUẬN 8</b>	<b>BẢO TRỢ XÃ HỘI</b>	<b>Mã hiệu:</b> 02/BTXH/LĐTBOXH
	<b>Thủ tục thực hiện công tác Bảo trợ xã hội</b>	

<b>1. Cơ sở pháp lý:</b> Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23 tháng 11 năm 2009; Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010; Căn cứ Luật trẻ em ngày 05 tháng 4 năm 2016; Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh; Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Căn cứ Nghị quyết số 20/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tăng mức chuẩn trợ giúp		
<b>2. Thời gian thực hiện:</b> Công tác thường xuyên		
<b>3. Yêu cầu công việc:</b> Thực hiện chế độ cho đối tượng đầy đủ và đúng qui định.		
<b>4. Bộ phận/cá nhân tham mưu:</b> Cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH). <b>Bộ phận/cá nhân phối hợp:</b> Các ngành, đoàn thể phường.		
<b>5. Trình tự thực hiện:</b>		
<b>Bước công việc</b>	<b>Trình tự</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>
B1	- Tiếp nhận và chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ	Cán bộ LĐTBXH phường.
B2	- Tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của thành phần hồ sơ; + Trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn khách hàng bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ và chuẩn bị lại hồ sơ theo B1 + Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì ghi giấy biên nhận và hẹn ngày. Vào sổ giao nhận. Lập Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc. Tiếp tục thực hiện B3	Cán bộ LĐTBXH phường.

<b>UBND QUẬN 8</b>	<b>BẢO TRỢ XÃ HỘI</b>	<b>Mã hiệu: 02/BTXH/LĐTBXH</b>
	<b>Thủ tục thực hiện công tác Bảo trợ xã hội</b>	

B3	- Kiểm tra, đối chiếu, xác minh nội dung hồ sơ: + Nếu đủ điều kiện: Trình Hội đồng xét duyệt trợ cấp xã hội phường + Nếu không đủ điều kiện: Tham mưu văn bản trả lời và nêu rõ lý do	Cán bộ LĐTBXH phường.
B4	Họp xét duyệt trợ cấp xã hội (nếu có)	Các ngành, đoàn thể phường.
B5	Niêm yết công khai kết quả xét duyệt tại trụ sở UBND phường	Cán bộ LĐTBXH phường.
B6	- Hết thời gian niêm yết công khai: TH1: Nếu không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại thì hoàn thiện hồ sơ và soạn thảo văn bản đề xuất trình UBND phường. - Ký văn bản đề xuất gửi Phòng LĐTBXH Quận 8. TH2: Nếu có khiếu nại, tố cáo của công dân thì tiến hành thẩm tra, xác minh.	Cán bộ LĐTBXH phường.
B7	- Lấy số và đóng dấu văn bản đề xuất - Chuyển hồ sơ về Phòng LĐTBXH Quận 8.	Cán bộ LĐTBXH phường.
B8	- Tiếp nhận hồ sơ từ phường. - Vào sổ giao nhận hồ sơ. - Kiểm tra thủ tục, nội dung hồ sơ. - Soạn thảo tờ trình, quyết định và lập danh sách đề nghị hưởng trợ cấp. - Chuyển lãnh đạo	Cán bộ LĐTBXH Quận
B9	- Xem xét hồ sơ. - Ký tờ trình và ký tắt quyết định trợ cấp trước khi trình ký. - Chuyển hồ sơ cho cán bộ xã hội.	Cán bộ LĐTBXH Quận
B10	- Lấy số và đóng dấu tờ trình. - Trình ký Quyết định.	Cán bộ LĐTBXH Quận
B11	- Kiểm tra hồ sơ, trình ký Quyết định. - Xem xét và ký Quyết định	Văn phòng UBND Quận
B12	- Lấy số, đóng dấu Quyết định chuyển về Phòng LĐTBXH.	Văn phòng UBND Quận
B13	- Chuyển hồ sơ, Quyết định trợ cấp bảo trợ xã hội về cán bộ LĐTBXH phường và kế toán phòng LĐTBXH Quận 8.	Cán bộ LĐTBXH phường.

<b>UBND QUẬN 8</b>	<b>BẢO TRỢ XÃ HỘI</b>	<b>Mã hiệu:</b> 02/BTXH/LĐT BXH
	<b>Thủ tục thực hiện công tác Bảo trợ xã hội</b>	
B14	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưu hồ sơ</li> <li>- Trả kết quả cho khách hàng.</li> <li>* Trường hợp trễ hẹn, thực hiện thư xin lỗi với khách hàng.</li> </ul>	Cán bộ LĐT BXH-phường.
<b>6. Biểu mẫu:</b> Mẫu 1a, 1b, 1c, 1d, số 03, 04, 5a, 06, 07, 08, 09, 10a Theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội		

